

THANG ĐIỂM BÀI CHUYÊN ĐỀ THỰC TẾ TỐT NGHIỆP

1. Giới thiệu sơ lược: (2,0 điểm)

- Giới thiệu địa điểm thực hiện, thời gian khảo sát (0,5)
- Giải thích cách thức lấy mẫu (0,5): đặc tính đối tượng, bệnh lý, dấu hiệu, kỹ năng ...
- Đưa ra tiêu chuẩn đáp ứng điều kiện (1,0): định nghĩa, chẩn đoán, phân loại, mức đạt ...

2. Bảng số liệu: (3,0 điểm)

| Tt | Nội dung | N | n | Tỷ lệ % |
|----|-------------|---|---|---------|
| 1. | | | | |
| 2. | | | | |
| | | | | |
| | Cộng | | | |

- Tổng hợp số liệu đầy đủ các mục như bảng trên (1,0):
 - N: Tổng số khảo sát theo từng nội dung (tối thiểu 20 case)
 - n: Số thỏa điều kiện (tiêu chuẩn đáp ứng) theo từng nội dung
 - %: giá trị = n/N
 - Đảm bảo tối thiểu 8 nội dung
- Nội dung phản ánh đúng và liên quan mật thiết với chuyên đề (1,0)
 - Chuyên đề kỹ thuật: các thao tác kỹ thuật trong quy trình
 - Chuyên đề dịch tễ: các sự kiện, vấn đề, đối tượng (giới, tuổi, nghề nghiệp ...)
- Số liệu đảm bảo tính logic (1,0):
 - Logic trong thiết kế các đặc tính
 - Logic trong phân nhóm đặc tính
 - Logic trong thu thập số liệu

3. Nhận xét: (2,0 điểm)

- Giải thích những số liệu khác biệt (0,5)
- Nêu nguyên nhân phù hợp với thực tế (0,5)
- Đề xuất các giải pháp hợp lý, khả thi để cải thiện các vấn đề liên quan đến chỉ số đó (0,5)
- Kết luận và nhận xét tỷ lệ chung (0,5)

Lưu ý:

- Bài thu hoạch thực hiện theo mẫu Phụ lục TTTN-4
- Phần đánh giá của cơ sở thực tế: 3.0 điểm (theo mẫu Phụ lục TTTN-1 và TTTN-2)
- Phần đánh giá bài thu hoạch chuyên đề: 7.0 điểm (theo mẫu Phụ lục TTTN-3)
- Học sinh trao đổi với giáo viên hướng dẫn (xem danh sách giáo viên hướng dẫn) và thống nhất thiết kế bảng số liệu trước khi tiến hành thu thập số liệu thực tế.
- Đảm bảo khảo sát ≥ 20 trường hợp và thiết kế khoảng 8-10 nội dung trong bảng số liệu.
- Bài chuyên đề nên giới hạn khoảng 3-5 trang, viết tay hoặc đánh máy.
- Nội dung cụ thể là nội dung thực tế tại thời điểm tiến hành.
- Nhà trường không đánh giá những bài có số liệu ảo hoặc những bài sao chép lẫn nhau.